

BẢN TIN NGÀY 4/8/2023

NHÓM TRỤ KÉO CHỈ SỐ, THANH KHOẢN TĂNG MẠNH

HOSE	
Tổng số cổ phiếu	572
Số mã tăng giá	343
Số mã giảm giá	127
Số mã tham chiếu	54
Số mã không giao dịch	48

HNX	
Tổng số cổ phiếu	348
Số mã tăng giá	124
Số mã giảm giá	79
Số mã tham chiếu	52
Số mã không giao dịch	93

UPCOM	
Tổng số cổ phiếu	860
Số mã tăng giá	229
Số mã giảm giá	139
Số mã tham chiếu	115
Số mã không giao dịch	377

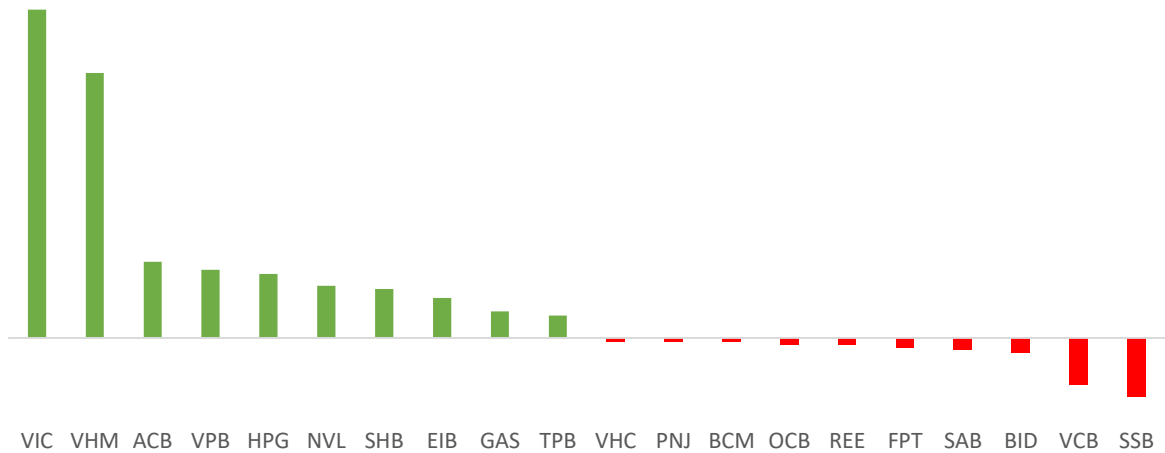
Kết thúc phiên giao dịch ngày 4/8/2023, VNINDEX tăng 15.03 điểm (*tương đương 1.24%*) lên mức 1225.98 điểm. Trên sàn HOSE có 343 mã tăng, 127 mã giảm và 54 mã giữ tham chiếu. Giá trị giao dịch tăng và khối lượng của thị trường ngày hôm nay tăng so với phiên trước đó với tổng giá trị khớp lệnh đạt 23094.171 tỷ đồng.



Các mã có tác động tích cực nhất đến VNINDEX bao gồm VIC (+4.0718 điểm), VHM (+3.3105 điểm), ACB (+0.9589 điểm), VPB (+0.8564 điểm), HPG (+0.739 điểm).

Ngược lại, các mã tác động tiêu cực nhất đến chỉ số bao gồm SSB (-0.7342 điểm), VCB (-0.5859 điểm), BID (-0.1896 điểm), SAB (-0.1594 điểm), FPT (-0.1269 điểm).

CÁC CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG MẠNH NHẤT TỚI CHỈ SỐ



Khối ngoại hôm nay MUA ròng với giá trị khoảng 71.18 tỷ trên toàn thị trường, trong đó khối ngoại tập trung MUA mạnh nhất là GMD với giá trị MUA ròng lên đến gần 144.26 tỷ đồng, tiếp theo là MSN với giá trị là 93.54 tỷ và cuối cùng là VIC với giá trị là 47.87 tỷ. Chiều ngược lại, khối ngoại tập trung BÁN ròng KDC với giá trị tỷ là 161.68 tỷ, tiếp theo là VEA với giá trị là 83.15 tỷ và cuối cùng là HDG với giá trị là 49.13 tỷ.

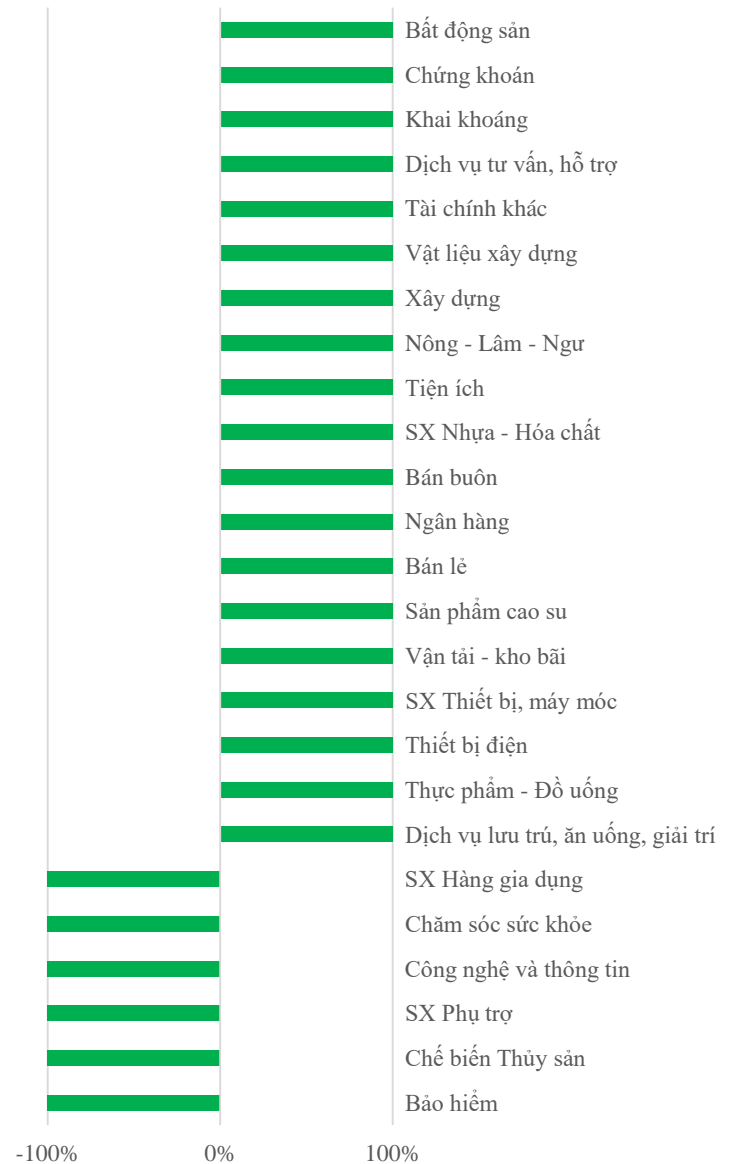
Top NN mua ròng				Top NN bán ròng			
Mã CK	GT mua ròng (Tỷ đồng)	Giá	Thay đổi	Mã CK	GT bán ròng (Tỷ đồng)	Giá	Thay đổi
GMD	144.26	58.00	1.40 (2.47%)	KDC	-161.68	64.40	- (0.00%)
MSN	93.54	86.30	0.20 (0.23%)	VEA	-83.15	40.70	1.20 (3.04%)
VIC	47.87	62.20	4.00 (6.87%)	HDG	-49.13	31.75	-0.05 (-0.16%)
DCM	33.95	33.00	-0.20 (-0.60%)	KDH	-34.48	36.00	0.75 (2.13%)
VNM	19.75	73.00	0.40 (0.55%)	CTD	-32.56	64.60	0.60 (0.94%)
DIG	19.51	26.90	1.30 (5.08%)	VCB	-23.34	90.10	-0.50 (-0.55%)
NVL	19.42	19.80	1.25 (6.74%)	PLX	-15.83	40.30	0.20 (0.50%)
VHM	18.95	63.00	2.90 (4.83%)	MWG	-15.65	53.00	0.30 (0.57%)
STB	13.33	28.95	0.35 (1.22%)	EIB	-15.27	23.80	1.30 (5.78%)
NLG	13.20	40.00	1.60 (4.17%)	PVT	-14.37	23.65	0.20 (0.85%)

Trong 25 nhóm ngành ngày hôm nay, có 19 nhóm ngành tăng điểm, các nhóm tăng điểm chủ yếu đó là: **Bất động sản, Chứng khoán và Khai khoáng**, 6 nhóm ngành bị điều chỉnh, tiêu biểu là các nhóm **Bảo hiểm, Chế biến thủy sản và SX Phụ trợ**.



Nhóm ngành	Giá hiện tại	% Thay đổi
Bảo hiểm	129.64	-0.61%
Chế biến Thủy sản	2,059.74	-0.52%
SX Phụ trợ	452.84	-0.32%
Công nghệ và thông tin	373.74	-0.29%
Chăm sóc sức khỏe	505.34	-0.18%
SX Hàng gia dụng	345.21	-0.06%
Dịch vụ lưu trú, ăn uống, giải trí	49.16	0.03%
Thực phẩm - Đồ uống	1,278.81	0.07%
Thiết bị điện	236.17	0.29%
SX Thiết bị, máy móc	12.96	0.33%
Vận tải - kho bãi	452.04	0.41%
Sản phẩm cao su	271.89	0.45%
Bán lẻ	670.76	0.58%
Ngân hàng	641.95	0.60%
Bán buôn	36.51	0.61%
SX Nhựa - Hóa chất	573.62	0.61%
Tiện ích	544.74	0.65%
Nông - Lâm - Ngư	27.88	0.84%
Xây dựng	528.39	1.11%
Vật liệu xây dựng	855.67	1.53%
Tài chính khác	13.87	1.56%
Dịch vụ tư vấn, hỗ trợ	305.15	1.59%
Khai khoáng	221.11	1.94%
Chứng khoán	134.77	2.36%
Bất động sản	512.35	4.04%

CHỈ SỐ CÁC NHÓM TÁC ĐỘNG



CẬP NHẬT CÁC TIN NỔI BẬT CỦA DOANH NGHIỆP NGÀY 4/8/2023

- **"Sếp" Pyn Elite Fund: Chứng khoán còn đi lên nhờ động lực giảm lãi suất, tiền tiếp tục đổ vào thị trường:** Trong bức thư gửi nhà đầu tư mới đây, ông Petri Deryng, nhà sáng lập và quản lý PYN Elite Fund tiết lộ rằng hiệu suất đầu tư của quỹ đã trở nên khả quan trong năm nay. Đầu năm 2023, NAV của quỹ Pyn Elite bắt đầu với giá trị 395 USD và con số mới nhất đã vượt quá 443 USD. Kể từ đầu năm, tỷ suất sinh lợi đạt được là 12% trong bối cảnh tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam chỉ đạt 4% trong nửa đầu năm. Ngoài ra, tăng trưởng lợi nhuận của các công ty niêm yết ghi nhận những con số dưới tốc độ bình thường. Tuy nhiên, ông Petri Deryng vẫn kỳ vọng rằng **xu hướng của thị trường chứng khoán vẫn là đi lên**. Người đứng đầu Pyn Elite Fund cho biết lãi suất tại Việt Nam đã giảm đáng kể trong những tháng đầu năm và động thái hạ nhiệt lãi suất sẽ tạo thêm động lực cho tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm tới. Trong quý 3, lãi suất dự kiến ở mức 6%, nhờ đó mà tăng trưởng thu nhập của các công ty niêm yết sẽ tăng tốc và việc tái phân bổ vốn trở lại thị trường chứng khoán sẽ tiếp diễn.
- **Thế Giới Di Động giữa cuộc chiến giá rẻ: Lợi nhuận “bốc hơi” 98% xuống thấp kỷ lục, lượng tiền năm giữ lên hơn 1 tỷ USD, cao nhất lịch sử:** CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động (mã MWG) vừa công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý 2/2023 với doanh thu thuần đạt 29.465 tỷ đồng, giảm 14% so với cùng kỳ năm ngoái nhưng cao hơn gần 9% so với quý trước. Như vậy, doanh nghiệp bán lẻ này đã chấm dứt chuỗi 4 quý liên tiếp sụt giảm doanh thu so với quý liền trước. Dù vậy, biên lãi gộp lại tiếp tục bị thu hẹp xuống chỉ còn 18,5% so với mức 21,4% cùng kỳ năm ngoái và 19,2% trong quý trước. Đây là mức biên lãi gộp thấp theo quý thấp nhất của Thế Giới Di Động kể từ quý 3/2019. Chỉ tiêu này giảm mạnh sau khi chiến dịch “giá rẻ quá” được tung ra từ cuối quý 1. Sức mua điện thoại điện máy nói chung suy yếu từ quý 4/2022 và chưa có dấu hiệu hồi phục trong nửa đầu năm 2023 (ngoại trừ máy lạnh và quạt). Để thu hút khách hàng mới (nhóm chưa được phục vụ hoặc nhạy cảm về giá), Thế Giới Di Động đã thực hiện chiến dịch “giá rẻ quá” từ cuối tháng 3/2023 với các khuyến mãi hấp dẫn.
- **Kinh tế trưởng MBS: Dòng tiền hưng phấn đẩy thị trường tăng mạnh, nhiều cổ phiếu đang có định giá "đắt" so với KQKD năm nay, thậm chí năm sau:** VN-Index có một tuần giao dịch bùng nổ khi chỉ số vượt dứt khoát ngưỡng cản tâm lý 1.200 với sự ủng hộ của cả điểm số và thanh khoản. Bất chấp các chỉ báo đi vào vùng quá mua,

nhưng dòng tiền vẫn đang vận động tích cực giúp VN-Index tăng điểm 4 tuần liên tiếp. **Chưa có dấu hiệu cho thấy thị trường sẽ điều chỉnh.** Trong Tiêu điểm chứng khoán do Chứng khoán MBS tổ chức, ông Hoàng Công Tuấn – Kinh tế trưởng MBS cho rằng cú bứt mạnh trong phiên cuối tuần một lần nữa xác nhận xu hướng tăng của chỉ số. Lực mua chủ động áp đảo khiến các nhóm cổ phiếu dẫn dắt như chứng khoán, bất động sản gần như không có nhịp chỉnh nào đáng kể. Thậm chí, tại những nhịp chỉ số chậm lại, nhà đầu tư không những không có ý định chốt lời mà xem đó là cơ hội để giải ngân.

- **Chứng khoán có thể điều chỉnh bất ngờ:** Tuần qua, chứng khoán Việt Nam duy trì đà tăng điểm nhờ những tín hiệu phục hồi trong kết quả kinh doanh quý II của một số doanh nghiệp niêm yết và một vài thông tin tích cực liên quan tới cuộc họp của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed). Ở cuộc họp tháng 7, Fed đã tiếp tục nâng lãi suất sau 1 tháng tạm dừng đúng như kỳ vọng của thị trường. Fed cũng khẳng định vẫn đang quan tâm đến rủi ro lạm phát để ngỏ khả năng về đợt lần tăng lãi suất tiếp theo. Tuy nhiên, Chủ tịch Fed cho biết, các nhà kinh tế học tại Fed không còn dự báo về viễn cảnh suy thoái, tạo kỳ vọng về kịch bản hạ cánh mềm của nền kinh tế. Các yếu tố trên kết hợp với sự hưng phấn của nhà đầu tư sau những tuần tăng giá liên tiếp đã giúp VN-Index vượt qua ngưỡng cản tâm lý 1.200 điểm. Dù vậy, thị trường đã bắt đầu xuất hiện những phiên rung lắc mạnh. Tuần này, nhóm ngành bất động sản là tâm điểm thị trường, trong đó các cổ phiếu tiêu biểu như NVL (+21,1%), DXG (+15,2%) và NLG (+3,0%) tăng điểm ấn tượng. VCB (+4,6%) tiếp tục làm động lực chính dẫn dắt chỉ số VN-INDEX khi đóng góp 4,9 điểm, theo sau là VNM (+5,3%), NVL (+21,1%), TCB (+4,6%) và VPB (+3,3%). Kết tuần, chỉ số VN-Index đóng cửa tại mốc 1.207,7 điểm (tăng 1,8% so với tuần trước). Thanh khoản tăng mạnh với giá trị giao dịch bình quân của 3 sàn đạt 23.508 tỷ đồng (tăng 15,5% so với tuần trước). Tuy nhiên, giá trị mua ròng của khối ngoại giảm 31,3% trên HoSE, xuống còn 792 tỷ đồng. Ông Phạm Việt Duy - Trưởng nhóm thị trường, khối phân tích của Chứng khoán VNDirect - nhận định, thị trường đã có một nhịp tăng điểm khá dài và đang trong trạng thái quá mua, do đó nhà đầu tư nên giữ tâm lý tỉnh táo và hạn chế Fomo (*sợ bỏ lỡ cơ hội*) ở thời điểm này. Hành động phù hợp với nhà đầu tư là hạn chế mua đuổi cổ phiếu đã tăng nóng như chứng khoán, bất động sản, tuy nhiên không vội vàng bán ra nếu thị trường và cổ phiếu chưa mất xu hướng.



- **Doanh thu vốn vẹn hơn 300 triệu đồng, Đầu tư LDG báo báo lỗ 74 tỷ đồng trong quý 2/2023:** Công ty Cổ phần Đầu tư LDG (mã CK: LDG) đã công bố BCTC quý 2/2023 với khoản lỗ quý thứ 3 liên tiếp. Cụ thể, doanh thu thuần của LDG trong kỳ chỉ ghi nhận gần 331 triệu đồng, trong khi cùng kỳ là gần 13 tỷ đồng, tương ứng giảm 97% so với cùng kỳ. Đáng chú ý là doanh thu thuần từ kinh doanh bất động sản của Công ty âm hơn 176 triệu đồng do giá trị hàng bán bị trả lại hơn 667 triệu đồng. Đây cũng là mức doanh thu theo quý thấp nhất trong lịch sử niêm yết của LDG. Trong khi đó chi phí tài chính tăng đến 50%, lên gần 49 tỷ đồng do ghi nhận khoản lỗ gần 32 tỷ đồng trong hoạt động hợp tác đầu tư. Kết quả sau khi trừ đi chi phí, LDG lỗ ròng hơn 74 tỷ đồng trong quý 2/2023, trong khi cùng kỳ lãi hơn 4 tỷ đồng. Trước đó LDG cũng đã thua lỗ trong cả quý 1 nên lỗ ròng 6 tháng đầu năm tăng lên hơn 144 tỷ đồng. Tính đến 30/6/2023, tổng tài sản của LDG xấp xỉ gần 8.000 tỷ đồng, không thay đổi nhiều so với đầu năm. Chủ yếu là các khoản phải thu (từ các bên liên quan, đặt cọc chuyển nhượng, đặt cọc ký quỹ, hợp tác đầu tư) và hàng tồn kho. Liên quan đến khu dân cư Tân Thịnh tại xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai của LDG, giá trị chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang tồn kho của dự án là gần 464 tỷ đồng, chi phí phải trả ngắn hạn là gần 152 tỷ đồng.
- **Lỗ lũy kế hơn 8.000 tỷ kể từ khi hoạt động, Bách Hóa Xanh bao giờ đạt điểm hòa vốn?:** Theo báo cáo tài chính hợp nhất quý 2/2023 của CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động (mã MWG), CTCP Thương mại Bách Hóa Xanh (BHX) tiếp tục lỗ thêm gần 659 tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm. Như vậy, mảng bách hóa tiếp tục lỗ hơn 300 tỷ trong quý 2 vừa qua sau khi đã lỗ gần 354 tỷ đồng trong quý đầu năm. Đi vào hoạt động từ năm 2015, Bách Hóa Xanh được kỳ vọng là động lực tăng trưởng mới của Thế Giới Di Động. Tuy nhiên, nếu xét riêng về khía cạnh lợi nhuận, mảng này lại là gánh nặng lớn nhất. Lũy kế giai đoạn từ 2016 đến nay, Bách Hóa Xanh lỗ hơn 8.053 tỷ đồng, trong đó 7.854 tỷ còn có thể chuyển lỗ sang năm sau để bù trừ lợi nhuận (trong vòng 5 năm kể từ ngày phát sinh khoản lỗ). Dù chưa thể có lãi nhưng một vài tín hiệu tích cực hơn cũng đã xuất hiện đối với mảng kinh doanh này của Thế Giới Di Động. Diễn hình như việc khoản lỗ đã được thu hẹp so với quý trước dù con số không quá lớn. Thêm nữa, Bách Hóa Xanh vẫn duy trì được tăng trưởng doanh thu qua từng tháng. Trong tháng 6, mảng bách hoá đem về doanh thu 2.530 tỷ đồng, chiếm hơn 24% tỷ trọng, tiếp tục tăng 9% so với cùng kỳ và 3% so với tháng 5 liền trước. Đây là tháng thứ 2 liên tiếp trong năm 2023 doanh thu

từ Bách Hóa Xanh vượt chuỗi Thế Giới Di động. Luỹ kế 6 tháng đầu năm, doanh thu chuỗi Bách hóa Xanh tăng 7% so với cùng kỳ lên 13.600 tỷ đồng. Tăng trưởng chủ yếu đến từ số lượng hoá đơn mua hàng tăng, bao gồm cả hút thêm khách hàng mới và cải thiện tần suất mua hàng của khách hàng hiện hữu. Doanh thu bình quân trên mỗi cửa hàng Bách Hóa Xanh trong tháng 6 đạt 1,45 tỷ đồng/cửa hàng và dự kiến tiếp tục cải thiện trong tháng 7.

- **Đằng sau 'mỏ vàng' FVTPL của TPS:** Theo báo cáo tài chính quý II/2023 vừa công bố, CTCP Chứng khoán Tiên Phong (TPS, HSX: ORS) đạt lợi nhuận sau thuế 49 tỷ đồng trong kỳ, là kết quả tích cực so với khoản lỗ 129 tỷ đồng cùng kỳ năm ngoái. Luỹ kế 6 tháng, TPS báo lợi nhuận 110 tỷ đồng, cao hơn 20% so với nửa đầu năm 2022. Quy mô tài sản của TPS tăng mạnh trong 6 tháng đầu năm, từ 6.707 tỷ đồng lên 9.370 tỷ đồng, chủ yếu do tiền tăng từ 15 tỷ lên 2.431 tỷ đồng. Bên kia bảng cân đối kế toán, vốn chủ sở hữu ở mức 2.418 tỷ đồng, vốn điều lệ duy trì 2.000 tỷ đồng. Trong kỳ, vay nợ tài chính ngắn hạn tăng mạnh từ 60 tỷ đồng lên 930 tỷ đồng, cùng với đó, các khoản phải trả phải nộp ngắn hạn khác tăng gấp 3 lần lên 2.656 tỷ đồng. Xét về tỷ trọng đóng góp các mảng kinh doanh, thu nhập *cổ tức, tiền lãi phát sinh từ tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ FVTPL* (gọi tắt là *lãi từ FVTPL*) vươn lên đứng thứ nhất trong quý II, đạt 358,4 tỷ đồng, tương đương 35% doanh thu hoạt động của TPS, vượt trội các mảng miếng còn lại. Nửa đầu năm, *lãi từ FVTPL* ở mức 573,5 tỷ đồng, cao hơn cả năm 2022 (566 tỷ đồng), gấp 5 lần năm 2021 (113 tỷ đồng) và gấp 57 lần năm 2020 (10 tỷ đồng). *Lãi từ FVTPL* càng có ý nghĩa khi biết rằng các mảng kinh doanh khác của TPS đều gặp nhiều khó khăn. Đơn cử, doanh thu hoạt động tư vấn tài chính, vốn là thế mạnh của TPS, lao dốc từ 552 tỷ đồng nửa đầu năm ngoái về còn vón vện 13 tỷ đồng 6 tháng đầu năm nay. Hay nói cách khác, nếu không có sự vươn lên mạnh mẽ của khoản *lãi từ FVTPL*, thì kết quả kinh doanh của TPS không còn quá tích cực. Trong năm ngoái, *lãi từ FVTPL* tăng đột biến, tới 500%, lên 566 tỷ đồng, cũng đã giúp TPS thoát lỗ trong một năm đặc biệt khó khăn với những công ty chứng khoán (CTCK) tập trung vào thị trường trái phiếu doanh nghiệp như TPS.

**CẬP NHẬT CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN TRONG TUẦN 31/07/2023 – 04/08/2023**

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	NAU	UPCoM	4/8/2023	7/8/2023	18/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 205.6 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	HLR	UPCoM	4/8/2023	7/8/2023	21/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	XDH	UPCoM	3/8/2023	4/8/2023	21/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	XDH	UPCoM	3/8/2023	4/8/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
5	BCF	HNX	3/8/2023	4/8/2023	23/08/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	HUB	HOSE	3/8/2023	4/8/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
7	PJS	UPCoM	3/8/2023	4/8/2023	28/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	VNM	HOSE	3/8/2023	4/8/2023	5/10/2023	Trả cổ tức đợt 3/2022 bằng tiền, 950 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	VNM	HOSE	3/8/2023	4/8/2023	5/10/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	DHN	UPCoM	2/8/2023	3/8/2023	14/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	BMS	UPCoM	2/8/2023	3/8/2023		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:6	Thưởng cổ phiếu
12	SCS	HOSE	2/8/2023	3/8/2023	18/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 3,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	MH3	UPCoM	2/8/2023	3/8/2023		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1, giá 28,000 đồng/CP	Phát hành thêm



14	PHP	UPCoM	1/8/2023	2/8/2023	31/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	VDN	UPCoM	1/8/2023	2/8/2023	24/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	VW3	UPCoM	1/8/2023	2/8/2023	18/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	IFS	UPCoM	1/8/2023	2/8/2023	7/9/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,780 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	A32	UPCoM	1/8/2023	2/8/2023	23/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	EVS	HNX	31/07/2023	1/8/2023		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:6	Thưởng cổ phiếu
20	TTD	UPCoM	31/07/2023	1/8/2023	16/08/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	PNP	UPCoM	31/07/2023	1/8/2023	28/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	DRI	UPCoM	31/07/2023	1/8/2023	15/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt